

**CÔNG TY CỔ PHẦN Y
DƯỢC BẮC NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 218/VBCKQC-BN

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2025

VĂN BẢN CÔNG KHAI
Nội dung và hình thức dự kiến quảng cáo thiết bị y tế

Kính gửi: Cục Hạ tầng và Thiết bị y tế - Bộ Y tế

1. Tên cơ sở công khai: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC BẮC NAM

Mã số thuế: 0109073165

Địa chỉ: P502, B5 DA khu nhà ở TT, Lô A, ô đất 1.14HH Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02435579904

Fax:

Email : info@yduocbacnam.vn

Website (nếu có): yduocbacnam.vn

2. Người đại diện hợp pháp của cơ sở:

Họ và tên: Phạm Văn Tiến

Số căn cước/Hộ chiếu: 034080004109 ngày cấp: 20/01/2021 nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về Trật tự Xã hội

Điện thoại cố định: 0355576668

Điện thoại di động: 0355576668

3. Thông tin về thiết bị y tế dự kiến quảng cáo:

- Tên thiết bị y tế: Bơm tiêm sử dụng một lần

- Chủng loại: Có kim hoặc không kim, Dung tích bơm: 1ml, 3ml, 5ml, 10ml, 20ml, 30ml, 50ml; kích cỡ kim: 16G, 18G, 19G, 20G, 21G, 22G, 23G, 24G, 25G, 26G, 27G, 28G, 29G, 30G, 31G, 32G, 33G, 34G,...

- Mã sản phẩm (nếu có): Theo phụ lục

- Hãng sản xuất: Changzhou Jiafeng Medical Equipment Co., Ltd

- Nước sản xuất: China

- Số lưu hành: 230001758/PCBB-HN

- Tính năng, tác dụng: Dùng để bơm thuốc hoặc thức ăn dạng dung dịch hòa tan trong nước, trong dầu hoặc hỗn dịch vào cơ thể qua đường trong da, dưới da, bắp thịt, tĩnh mạch, hoặc qua các thiết bị y tế, ống sonde....

- Tên, địa chỉ của chủ sở hữu số lưu hành thiết bị y tế: CÔNG TY CỔ PHẦN Y DƯỢC BẮC NAM, P502, B5 DA khu nhà ở TT, Lô A, ô đất 1.14HH Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Cảnh báo liên quan đến sức khỏe người sử dụng, điều kiện bảo quản (nếu có): Cấm sử dụng sản phẩm nếu bao bì bị rách, hỏng. Chỉ sử dụng một lần, tiêu hủy sản phẩm sau khi sử dụng. Việc sử dụng lặp đi lặp lại sẽ gây ra hậu quả nghiêm trọng, nhân viên không có chuyên môn bị cấm sử dụng sản phẩm. Nên sử dụng sản phẩm trước Ngày hết hạn. Sản phẩm nên được bảo quản ở độ ẩm tương đối dưới 80%, không có khí ăn mòn và phòng thông thoáng.



2

Chúng tôi công khai nội dung và hình thức dự kiến quảng cáo đối với thiết bị y tế như sau:

Nội dung dự kiến quảng cáo:

Nội dung dự kiến quảng cáo theo file đính kèm.

Hình thức dự kiến quảng cáo:

Báo nói báo hình, Không phải báo nói báo hình, Hội thảo

1. Truyền thông đại chúng và điện tử:

- Báo nói, Báo hình: Quảng cáo trên TV (bao gồm Truyền hình cáp, truyền hình số), Radio, Podcast, các trang báo.
- Báo điện tử/Website: Quảng cáo trên Website chính thức (<https://yduocbacnam.vn>), các trang tin tức/báo điện tử, Affiliate Marketing (Tiếp thị liên kết).
- Mạng xã hội và Ứng dụng: Facebook (trang fanpage), Zalo, Instagram, Tiktok, Youtube, Threads và các ứng dụng di động khác.
- Thương mại điện tử: Gian hàng chính hãng trên các sàn Tiki, Shopee, Lazada, Tiktok, Amazon,... và các trang thương mại điện tử trong nước và quốc tế khác.
- Truyền thông trực tiếp: Email Marketing, SMS tin nhắn, Zalo OA, Wifi Marketing và các hình thức truyền thông trực tiếp khác.

2. Quảng cáo trực quan và vật phẩm

- Ấn phẩm In ấn: Tờ rơi, Brochure, Catalogue, Sách mỏng in, Áp phích (Poster), Tờ dán, Lịch,...
- Quảng cáo Ngoài trời/Trực quan: Bảng quảng cáo, bảng hiệu, pano, băng rôn, cờ, phướn, màn hình Led ngoài trời,...
- Vật phẩm trưng bày tại điểm bán
- Quảng cáo trong sản phẩm: Tờ hướng dẫn sử dụng có nội dung quảng cáo tính năng sản phẩm và các vật phẩm in ấn đặt trong hộp sản phẩm

3. Sự kiện và quan hệ công chúng (pr)

- Hội thảo/Đào tạo: Hội thảo chuyên môn, tập huấn, workshop, chương trình đào tạo trong các hội nghị
- Triển lãm/Sự kiện: Quảng cáo tại các hội chợ, triển lãm y tế, sự kiện văn hóa,...
- Quảng cáo phi thương mại: Tài trợ cho các chương trình văn hóa hoặc y tế cộng đồng,...

Cơ sở cam kết:

1. Nội dung thông tin công khai là chính xác, hợp pháp và theo đúng quy định. Nếu có sự giả mạo, không đúng sự thật cơ sở xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
2. Bảo đảm nội dung quảng cáo phù hợp với bản nội dung dự kiến quảng cáo đã công khai và hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thiết bị y tế thuộc loại A, B hoặc hồ sơ đăng ký lưu hành đối với thiết bị y tế thuộc loại C, D.

Người đại diện hợp pháp của cơ sở

(Ký tên, ghi họ tên đầy đủ, chức danh)

Xác nhận bằng dấu hoặc chữ ký số



GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Liên

PHỤ LỤC: BẢNG KÊ CHI TIẾT THIẾT BỊ Y TẾ

STT	TÊN THIẾT BỊ Y TẾ	CHỨNG LOẠI	MÃ SẢN PHẨM (Nếu có)	QUY CÁCH ĐÓNG GÓI (Nếu có)	TÊN CƠ SỞ SẢN XUẤT	ĐỊA CHỈ CƠ SỞ SẢN XUẤT	NƯỚC SẢN XUẤT
1	Bơm tiêm sử dụng một lần	Có kim hoặc không kim Dung tích bơm: 1ml, 3ml, 5ml, 10ml, 20ml, 30ml, 50ml ; kích cỡ kim: 16G, 18G, 19G, 20G, 21G, 22G, 23G, 24G, 25G, 26G, 27G, 28G, 29G, 30G, 31G, 32G, 33G, 34G	BNBT.1DT BNBT.1DX BNBT.1DL BNBT.1.16.112 BNBT.1.16.114 BNBT.1.18.112 BNBT.1.18.114 BNBT.1.20.112 BNBT.1.20.114 BNBT.1.21.112 BNBT.1.21.114 BNBT.1.22.112 BNBT.1.22.114 BNBT.1.23.112 BNBT.1.23.114 BNBT.1.23.1 BNBT.1.23.12 BNBT.1.24.114 BNBT.1.24.1 BNBT.1.24.34 BNBT.1.24.58 BNBT.1.25.1 BNBT.1.25.12 BNBT.1.25.34 BNBT.1.25.58 BNBT.1.26.58 BNBT.1.26.12 BNBT.1.26.112 BNBT.1.27.58 BNBT.1.27.12 BNBT.1.30.12 BNBT.2DT		Changzhou Jiafeng Medical Equipment Co., Ltd	Ninghe Village, Zhenglu Town, Tianning District 213115, Changzhou City, Jiangsu Province	CHINA



Handwritten signature or mark.

			BNBT.2DX BNBT.2DL BNBT.2.16.114 BNBT.2.18.112 BNBT.2.18.114 BNBT.2.20.112 BNBT.2.20.114 BNBT.2.21.112 BNBT.2.21.114 BNBT.2.22.112 BNBT.2.22.114 BNBT.2.23.112 BNBT.2.23.114 BNBT.2.23.1 BNBT.2.24.114 BNBT.2.24.1 BNBT.2.24.34 BNBT.2.24.58 BNBT.2.25.1 BNBT.2.25.34 BNBT.2.25.58 BNBT.2.26.58 BNBT.2.26.12 BNBT.2.27.58 BNBT.2.27.12 BNBT.3DT BNBT.3DX BNBT.3DL BNBT.3.16.112 BNBT.3.16.114 BNBT.3.18.112 BNBT.3.18.114 BNBT.3.20.112 BNBT.3.20.114 BNBT.3.21.112 BNBT.3.21.114			
--	--	--	---	--	--	--

100
CÔ
CÔ
Y
BÃ
NH

Handwritten signature

			BNBT.3.22.112 BNBT.3.22.114 BNBT.3.23.112 BNBT.3.23.114 BNBT.3.23.1 BNBT.3.24.114 BNBT.3.24.1 BNBT.3.24.34 BNBT.3.24.58 BNBT.3.25.1 BNBT.3.25.34 BNBT.3.25.58 BNBT.3.26.58 BNBT.3.26.12 BNBT.3.27.58 BNBT.3.27.12 BNBT.5DT BNBT.5DX BNBT.5DL BNBT.5.16.114 BNBT.5.18.112 BNBT.5.18.114 BNBT.5.20.112 BNBT.5.20.114 BNBT.5.21.112 BNBT.5.21.114 BNBT.5.22.112 BNBT.5.22.114 BNBT.5.23.112 BNBT.5.23.114 BNBT.5.23.1 BNBT.5.24.114 BNBT.5.24.1 BNBT.5.24.34 BNBT.5.24.58 BNBT.5.25.1				
--	--	--	---	--	--	--	--

101
10
P
10
101

Handwritten mark

			BNBT.5.25.34 BNBT.5.25.58 BNBT.5.26.58 BNBT.5.26.12 BNBT.5.27.58 BNBT.5.27.12 BNBT.10DT BNBT.10DX BNBT.10DL BNBT.10.16.112 BNBT.10.16.114 BNBT.10.18.112 BNBT.10.18.114 BNBT.10.20.112 BNBT.10.20.114 BNBT.10.21.112 BNBT.10.21.114 BNBT.10.22.112 BNBT.10.22.114 BNBT.10.23.112 BNBT.10.23.114 BNBT.10.23.1 BNBT.10.24.114 BNBT.10.24.1 BNBT.10.24.34 BNBT.10.24.58 BNBT.10.25.1 BNBT.10.25.12 BNBT.10.25.112 BNBT.10.25.34 BNBT.10.25.58 BNBT.10.26.58 BNBT.10.26.12 BNBT.10.27.58 BNBT.10.27.12 BNBT.20DT			
--	--	--	---	--	--	--

37
T
AI
OC
NA

R

			BNBT.20DX BNBT.20DL BNBT.20.16.112 BNBT.20.16.114 BNBT.20.18.112 BNBT.20.18.114 BNBT.20.20.112 BNBT.20.20.114 BNBT.20.21.112 BNBT.20.21.114 BNBT.20.22.112 BNBT.20.22.114 BNBT.20.23.112 BNBT.20.23.114 BNBT.20.23.1 BNBT.20.24.114 BNBT.20.24.1 BNBT.20.24.34 BNBT.20.24.58 BNBT.20.25.1 BNBT.20.25.34 BNBT.20.25.58 BNBT.20.26.58 BNBT.20.26.12 BNBT.20.27.58 BNBT.20.27.12 BNBT.30DT BNBT.30DX BNBT.30DL BNBT.30.16.112 BNBT.30.16.114 BNBT.30.18.112 BNBT.30.18.114 BNBT.30.20.112 BNBT.30.20.114 BNBT.30.21.112				
--	--	--	---	--	--	--	--

11/20/20
10/10/21

			BNBT.30.21.114 BNBT.30.22.112 BNBT.30.22.114 BNBT.30.23.112 BNBT.30.23.114 BNBT.30.23.1 BNBT.30.24.114 BNBT.30.24.1 BNBT.30.24.34 BNBT.30.24.58 BNBT.30.25.1 BNBT.30.25.34 BNBT.30.25.58 BNBT.30.26.58 BNBT.30.26.12 BNBT.30.27.58 BNBT.30.27.12 BNBT.50DT BNBT.50DX BNBT.50CA BNBT.50DL BNBT.50.16.112 BNBT.50.16.114 BNBT.50.18.112 BNBT.50.18.114 BNBT.50.20.112 BNBT.50.20.114 BNBT.50.21.112 BNBT.50.21.114 BNBT.50.22.112 BNBT.50.22.114 BNBT.50.23.112 BNBT.50.23.114 BNBT.50.23.1 BNBT.50.24.114 BNBT.50.24.1				
--	--	--	--	--	--	--	--

10/01/2019

2

			<p>BNBT.50.24.34 BNBT.50.24.58 BNBT.50.25.1 BNBT.50.25.34 BNBT.50.25.58 BNBT.50.26.58 BNBT.50.26.12 BNBT.50.27.58 BNBT.50.27.12 Các thông số khác không thuộc danh mục trên (được hiểu là thông số đặt sản xuất) sẽ được quy ước như sau: BNBT.Y.Z.p Trong đó: Y-dung tích bơm, Z-đường kính kim (gauge), p-chiều dài kim (inch)</p>				
--	--	--	--	--	--	--	--